

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HÀ CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 240/QĐ-UBND

Hà Châu, ngày 17 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2020 xã Hà Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28 /NQ-HĐND ngày 05/8/2021 của Hội đồng nhân dân xã Hà Châu khóa XX kỳ họp thứ 2 về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2020 xã Hà Châu;*

*Xét đề nghị của Ban tài chính xã*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 xã Hà Châu.

*(Có phụ biểu chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Hà Châu, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Lưu: VT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Oanh**

## CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>7.821.884.592</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>7.804.732.892</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	86.106.000	I. Chi đầu tư phát triển	2.223.679.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	174.621.333	II. Chi thường xuyên	5.581.053.892
III. Thu bổ sung	7.548.801.707	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	
- Bổ sung cân đối	4.151.500.000		
- Bổ sung có mục tiêu	3.397.301.707		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	12.355.552	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
<b>Kết dư ngân sách</b>	<b>17.151.700</b>		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

## QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSN N	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>6.067.500</b>	<b>5.119.000</b>	<b>11.607.899</b>	<b>7.821.884</b>	<b>191%</b>	<b>153%</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	74.000	74.000	135.201	98.462	183%	133%
	Phí, lệ phí	40.000	40.000	40.456	40.456	101%	101%
	Thu kết dư ngân sách năm trước			12.356	12.356		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
	Thu khác	34.000	34.000	82.389	45.650	242%	134%
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	1.763.000	184.500	3.923.897	174.621	223%	95%
1	Các khoản thu phân chia						
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7.000	7.000	6.718	6.718	96%	96%
	- Thuế TNCN	170.000		157.196		92%	
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.000	11.000	10.067	10.067	92%	92%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	17.000	8.500	31.040	15.520	183%	183%
	- Thuế GTGT	158.000	158.000	142.316	142.316	90%	90%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.400.000		3.576.560			
	- Thu từ quỹ đất	1.400.000		3.576.560			
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>						
<b>V</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	4.230.500	4.860.500	7.548.801	7.548.801	178%	155%
	- Thu bổ sung cân đối	4.230.500	4.230.500	4.151.500	4.151.500	98%	98%
	- Thu bổ sung có mục tiêu		630.000	3.397.301	3.397.301		539%

**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2020**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH QT/DT		
		Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên	Tổng số	Đầu tư phát triển	Thường xuyên
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	7.866.357	2.223.679	5.642.678	7.804.733	2.223.679	5.581.054	99%	100%	99%
	Trong đó	5.642.678	2.223.679	5.642.678	5.681.054	2.223.679	5.581.054			
1	Chi dân quân tự vệ, ANTT	962.868		962.868	962.556		962.556	100%		100%
2	Chi giáo dục		383.000			383.000				
3	Chi y tế	80.460		80.460	80.460		80.460			
4	Chi văn hóa, thông tin	22.000	100.000	22.000	114.100	100.000	14.100	519%		519%
5	Chi thể dục thể thao	15.000		15.000	10.960		10.960	73%		73%
6	Chi bảo vệ môi trường									
7	Chi các hoạt động kinh tế		1.740.679			1.740.679				
	- Giao thông		1.568.679			1.568.679				
	- Nông- lâm- thủy lợi		172.000			172.000				
8	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.443.310		4.443.310	4.393.938		4.393.938	99%		99%
9	Chi cho công tác xã hội	119.040		119.040	119.040		119.040	100%		100%
10	Chi khác									
11	Dự phòng									
12	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau									

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ HÀ CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Châu, ngày 18 tháng 8 năm 2021*

**THÔNG BÁO**  
**Về việc công khai quyết toán ngân sách năm 2020 xã Hà Châu**

Thực hiện Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính;

Căn cứ quyết định số 240 /QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND xã Hà Châu về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2020 xã Hà Châu

Căn cứ vào biên bản niêm yết ngày 18 tháng 8 năm 2021.

Ủy ban nhân dân xã Hà Châu thông báo công khai quyết toán ngân sách năm 2020 xã Hà Châu *(Có biểu chi tiết kèm theo)*

Hình thức công khai: Niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Hà Châu

Thời gian công khai trong vòng 30 ngày.

Vậy UBND xã Hà Châu thông báo để Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, các ban ngành đoàn thể tổ chức chính trị xã hội, bộ phận chuyên môn được biết./

*Nơi nhận :*

- Thường trực Đảng;
- Thường trực HĐND;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Các bộ phận chuyên môn;
- Lưu VP.

**CHỦ TỊCH UBND**  
  
**Hoàng Văn Oanh**